

Số: 421/KH-THCSMKII

Đông Triều, ngày 04 tháng 11 năm 2020

KẾ HOẠCH CHỈ ĐẠO
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
NĂM HỌC 2020 - 2021

Thực hiện công văn số 1009/PGD&ĐT ngày 22/9/2020 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2020-2021;

Thực hiện Hướng dẫn số 1169/PGD&ĐT- CNTT ngày 02/11/2020 của Phòng GD&ĐT Thị xã Đông Triều “Về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2020- 2021”;

Căn cứ tình hình thực tế, trường THCS Mạo Khê II xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2020 - 2021, cụ thể như sau:

A. Đặc điểm, tình hình nhà trường.

1. Đội ngũ

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường: 65 đ/c; trong đó: BGH: 03, giáo viên: 59, nhân viên: 03. Cụ thể:

Thành phần		Số lượng	Nữ	Trình độ CM			Ghi chú
				Thạc sĩ	ĐH	CĐ	
Ban giám hiệu		3	3		3		
Toán Tin	Toán	12	11		11	1	
	Tin	2	1		2		
Lý Hóa	Lý	2	2	1	1		
	Hóa	3	2		2		
Sinh Công nghệ	Sinh	6	5	1	5		
	C. nghệ	2	1		2		
Ngoại ngữ	Anh	5	5		5		
	Pháp	2	2		1	1	
Văn		12	11	1	10	1	
Sử Địa GDCD	Sử	2	2		2		
	Địa	4	4	1	3		
	GDCD	2	2	1	1		
Thể mỹ	Nhạc	0					
	Mỹ thuật	2	2		2		
	Thể dục	3	2		3		
Tổng phụ trách Đội		1	1		1		

Thành phần	Số lượng	Nữ	Trình độ CM			Ghi chú
			Thạc sĩ	ĐH	CD	
Cán bộ thiết bị	0	0				
VT, KT, TV	3	3		3		
Tổng cộng	65	59	5	57	3	

- GV dạy Tin: 08 (Trong đó có 06 GV Toán - Tin)

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên phần lớn trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực dạy học, kỹ năng ứng dụng CNTT trong giảng dạy tốt.

2, Cơ sở vật chất

* Thiết bị phục vụ dạy môn Tin học:

Nhà trường có 02 phòng Tin học, mỗi phòng có 41 máy tính kết nối Internet (trong đó có 40 máy tính học sinh và 01 máy tính giáo viên, 01 tivi) đạt 17,3 học sinh/máy tính.

* Thiết bị phòng học thông minh được trang cấp theo dự án “Xây dựng phòng học thông minh cho 66 trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn I”:

- Số máy tính xách tay phục vụ học tập: 200
- Số máy tính xách tay phục vụ giảng dạy: 15
- Ti vi màn hình cảm ứng: 15

* Thiết bị CNTT khác

- Số máy vi tính phục vụ công tác văn phòng, quản lý: 19
- Số máy chiếu Projector đang sử dụng: 02
- Số máy chiếu vật thể đang sử dụng: 5
- Tivi màn hình lớn phục vụ giảng dạy: 13
- Tổng số bục giảng thông minh: 6 trong đó 5 máy tính GV trong bục giảng có key bản quyền.

- Tổng số máy tính bảng: 113 (trong đó có 35 máy tính bảng còn hoạt động được)

- Hệ thống thiết bị phục vụ họp trực tuyến: 01 bộ

- 100% các phòng học và máy tính được lắp đặt đường truyền Internet

Cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu dạy, học và ứng dụng CNTT trong giai đoạn hiện tại. Nhà trường được lắp đặt 15 phòng học thông minh trong dự án

B. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT

I. Nhiệm vụ trọng tâm.

1. Triển khai có hiệu quả Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 (được phê duyệt theo Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

2. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu lên phần mềm quản lý trường học trực tuyến (SMAS) đối với giáo dục phổ thông; xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý có thể kết nối liên thông dữ liệu với các phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng hiệu quả phần mềm tuyển sinh trực tuyến đầu cấp và sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc, giáo án).

3. Tiếp tục xây dựng và khai thác các thư viện bài giảng E-learning, học liệu số của ngành; triển khai có hiệu quả mô hình giáo dục điện tử; tập trung tổ chức ứng dụng CNTT vào quản lý và dạy học, ưu tiên hỗ trợ trong công tác đổi mới hình thức dạy học, phương pháp dạy học, hình thức tổ chức và phương pháp kiểm tra đánh giá; bồi dưỡng kỹ năng nâng cao trình độ ứng dụng CNTT cho cán bộ giáo viên, nhân viên và người lao động.

II. Nhiệm vụ cụ thể.

1. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục

a. Mục tiêu:

- Khai thác có hiệu quả phần mềm quản lý trường học trực tuyến (SMAS) tại địa chỉ <http://qlth.quangninh.edu.vn>. Khai thác tốt các tiện ích của phần mềm trong việc sử dụng sổ sách điện tử theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.

- Tiếp tục triển khai các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt các dịch vụ công phục vụ học sinh, phụ huynh học sinh và nhân dân, cụ thể:

+ Dịch vụ tuyển sinh đầu cấp tại địa chỉ <http://tsdaucap.dongtrieu.edu.vn/> dành cho các trường phổ thông (*cung cấp đầy đủ các loại mẫu đơn, nộp hồ sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển và trả kết quả qua mạng*);

+ Cung cấp miễn phí thông báo điểm học tập và kết quả rèn luyện (sổ liên lạc điện tử) qua email, tin nhắn SMS trên website đơn vị, hạn chế việc sử dụng các dịch vụ giá trị gia tăng (có thu phí);

+ Thực hiện công khai các thông tin của nhà trường theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 15/6/2017 trên cổng thông tin, phòng hội đồng nhà trường, bảng tin của đơn vị. Công khai các hoạt động giáo dục của lớp, trường thông qua hệ thống camera trên internet và các thiết bị thông minh cầm tay <http://dongtrieu.edu.vn/he-thong-camera-cac-truong>; công khai lịch công tác của Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng trên website đơn vị; tiếp tục sử dụng vận hành chức năng bình chọn <http://dongtrieu.edu.vn/nha-truong-hoc-sinh/cong-khai-hoa-ve-nha-truong> trên cổng thông tin của các đơn vị để phục vụ hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, giáo dục và công tác thi đua của các đơn vị và ngành giáo dục.

- Sử dụng, khai thác có hiệu quả các chức năng hỗ trợ công tác quản lý, điều hành trên hệ thống phòng giáo dục điện tử, và công thông tin của nhà trường <http://dongtrieu.edu.vn>; 100% CBGV-NV sử dụng hiệu quả thiết thực hệ thống thư điện tử <http://mail.dongtrieu.edu.vn> trong công tác quản lý và dạy học.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả đề án soạn, duyệt giáo án online qua hệ thống <http://e-learning.dongtrieu.edu.vn>. Sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý tài chính, cơ sở vật chất (MISA), quản lý nhân sự (PMIS, ePMIS), các sổ sách điện tử

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống phòng họp qua mạng (công nghệ web conferencing) <http://hop.moet.edu.vn/pgddongtrieu>; hệ thống phòng họp trực tuyến (video conference) kết nối giữa Sở GD&ĐT với phòng GD&ĐT và các trường; công nghệ truyền hình trực tiếp qua hệ thống phòng giáo dục điện tử của ngành <rtmp://dongtrieu.edu.vn/live>.

- Triển khai có hiệu quả hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017, của Bộ GD&ĐT quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ <http://pcgd.moet.gov.vn>.

- Tiếp tục triển khai việc tuyên truyền, quán triệt, tổ chức triển khai vận hành và khai thác hiệu quả tới CBGV-NV, học sinh, phụ huynh học sinh và nhân dân về các chức năng của các hệ thống Chính quyền điện tử và Trung tâm hành chính công theo hướng dẫn của các cấp, các ngành, sử dụng liên thông văn bản điện tử, chữ ký số trên môi trường mạng thay thế văn bản thông thường; nghiêm túc triển khai và thực hiện công tác cải cách hành chính theo chủ đề năm, sử dụng hiệu quả hệ thống lịch công tác <http://dongtrieu.edu.vn/lich-cong-tac>.

- Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin ngành giáo dục, cụ thể:

- + Cổng thông tin điện tử của Bộ GD&ĐT <https://moet.gov.vn>; cổng thông tin thi và tuyển sinh của Bộ GD&ĐT <https://thituyensinh.vn>; phân hệ về giáo dục và đào tạo trên hệ tri thức Việt được số hóa <http://giaoduc.trithuc.vn/>; tài nguyên bài giảng e-learning của Bộ GD&ĐT <https://elearning.moet.edu.vn>; cổng thông tin điện tử của Cục CNTT <http://e-ict.gov.vn> để cập nhật thông tin và tài nguyên liên quan đến triển khai ứng dụng CNTT toàn ngành;

- + Hệ thống phòng giáo dục điện tử của ngành GD&ĐT thị xã tại địa chỉ <http://dongtrieu.edu.vn/>; đặc biệt là các phân hệ: giáo dục lịch sử, địa lý phương <http://lichsu.dongtrieu.edu.vn>; <http://tsdaucap.dongtrieu.edu.vn/> (tuyển sinh đầu cấp); soạn, duyệt giáo án online <http://e-learning.dongtrieu.edu.vn>; lịch công tác <http://dongtrieu.edu.vn/lich-cong-tac>; hệ thống camera giám sát trên internet <http://dongtrieu.edu.vn/he-thong-camera-cac-truong>;

- + Hệ thống thư điện tử <http://mail.dongtrieu.edu.vn>.

b. Chỉ tiêu:

- 100% CBQL, GV khai thác có hiệu quả phần mềm quản lý trường học trực tuyến (SMAS) tại địa chỉ <http://qlth.quangninh.edu.vn>. Khai thác triệt để các tiện ích của phần mềm trong việc sử dụng sổ sách điện tử theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT

- 100% CBQL ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành công việc.

- 100% CBQL, GV: Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin ngành giáo dục, cụ thể: Cổng thông tin điện tử của Bộ GD&ĐT <https://moet.gov.vn>; cổng thông tin thi

và tuyển sinh của Bộ GD&ĐT <https://thituyensinh.vn>; phân hệ về giáo dục và đào tạo trên hệ tri thức Việt được số hóa <http://giaoduc.trithuc.vn/>; tài nguyên bài giảng e-learning của Bộ GD&ĐT <https://elearning.moet.edu.vn>; cổng thông tin điện tử của Cục CNTT <http://e-ict.gov.vn> để cập nhật thông tin và tài nguyên liên quan đến triển khai ứng dụng CNTT toàn ngành;

- 100% GV sử dụng thành thạo máy vi tính, các phần mềm dạy học và soạn duyệt giáo án online.

- 100% các tiết học (trừ tiết kiểm tra) được dạy trên PHTM, GV sử dụng triệt để các thiết bị PHTM được trang cấp.

- 100% CBGVNV sử dụng có hiệu quả hệ thống thư điện tử <http://mail.dongtrieu.edu.vn> trong công tác quản lý và dạy học.

- 100% GV biết khai thác tài nguyên trên mạng Internet và chia sẻ thông tin qua website của trường.

- 100% học sinh nhà trường học tự chọn môn Tin học.

- 100% giáo viên tích cực trong việc tham gia xây dựng website của nhà trường và tuyên truyền đến phụ huynh, học sinh trong việc truy cập website.

- Thực hiện thường xuyên công khai các hoạt động giáo dục của lớp, trường thông qua hệ thống camera trên internet; công khai lịch công tác của Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng trên website đơn vị.

b. Giải pháp

- Nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, giáo viên về ý nghĩa, vai trò, tác dụng của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy ở trường học

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2020-2021 của đơn vị.

- Tổ chức tập huấn cho giáo viên sử dụng có hiệu quả các công cụ CNTT vào quá trình dạy các môn học của mình. Các giáo viên cần tích cực, chủ động tham khảo và sử dụng các phần mềm ứng dụng tích hợp vào các môn học trên website <http://edu.net.vn> để cùng chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi học tập.

Tuyên truyền tới cán bộ giáo viên phụ huynh và nhân dân về tác dụng, lợi ích của chính quyền điện tử trong thời đại CNTT ngày nay.

Chỉ đạo việc tuyên truyền chính quyền điện tử theo hướng dẫn của tỉnh, thị xã, ngành, sử dụng liên thông văn bản điện tử, chữ ký số v.v.

Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

Phân công cụ thể người quản trị hệ thống website, đảm bảo hệ thống website của đơn vị được cập nhật thông tin thường xuyên các mảng hoạt động của đơn vị. Giao cho đồng Tươi quản trị hệ thống website có trách nhiệm cập nhật, chịu trách nhiệm quản lý các nội dung trên cổng thông tin của trường.

Công bố công khai các thông tin về trường, về cán bộ, giáo viên; kết quả kiểm tra học kỳ, tổng kết năm học của học sinh qua website của đơn vị.

Hoàn thiện và nâng cao hệ thống CSVC phục vụ ứng dụng CNTT trong giảng dạy và học tập.

Công khai thủ tục hành chính trên website trường để giáo viên và phụ huynh tìm hiểu.

Quản lý, vận hành trang Website, hệ thống thư điện tử, cung cấp và cập nhật thông tin lên Website của trường. Phối hợp với các bộ phận công tác của trường xây dựng cơ sở dữ liệu.

Thường xuyên kiểm tra và đánh giá việc ứng dụng CNTT.

2. Ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá:

a. Mục tiêu:

Tiếp tục triển khai có hiệu quả mô hình giáo dục thông minh, giáo dục điện tử, đặc biệt là giải pháp cải tạo phòng thực hành Tin học thành phòng đa chức năng phục vụ giảng dạy các môn học và giáo dục STEM trong các nhà trường; tăng cường tổ chức dạy học trên các phòng học chức năng được các dự án của Tỉnh triển khai tại các trường trên địa bàn thị xã; tổ chức triển khai thực hiện giáo dục STEM (xây dựng bài học STEM, các hoạt động trải nghiệm STEM và hoạt động giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT Đông Triều); tổ chức dạy Tin học hiệu quả, chuẩn bị các điều kiện thiết yếu sẵn sàng cho công tác tổ chức dạy Tin học trong các trường theo chương trình giáo dục phổ thông mới 2018; tiếp tục triển khai, tổ chức cho học sinh tích cực ứng dụng CNTT vào tham gia các cuộc thi, hội thi Sáng tạo phần mềm, Sáng tạo Khoa học Kỹ thuật, Sáng tạo Thanh Thiếu niên-Nhi đồng, các giải pháp sáng tạo về ứng dụng CNTT vào quản lý và dạy học.

Tiếp tục tổ chức cuộc thi thiết kế bài giảng E-learning tới toàn thể cán bộ, giáo viên nhằm đóng góp bài vào các thư viện bài giảng của trường và của Phòng, Sở và Bộ GD&ĐT tổ chức quản trị, khai thác sử dụng theo cấp học, lớp học, môn học và theo phân phối chương trình từng môn học

Phổ biến, hướng dẫn giáo viên, học sinh khai thác các thư viện bài giảng E-learning của Bộ GD&ĐT <http://elearning.moet.edu.vn> ; tài nguyên, thư viện sách điện tử, học liệu số trên các hệ thống <http://quangninh.edu.vn>, <http://e-learning.dongtrieu.edu.vn>, <http://lichsu.dongtrieu.edu.vn>...

Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả việc soạn, duyệt giáo án online, khai thác cơ sở lược đồ sách giáo khoa điện tử tại <http://e-learning.dongtrieu.edu.vn>, giao trách nhiệm cho tổ trưởng chuyên môn kiểm duyệt bài soạn, bài giảng, tài nguyên số trước khi cập nhật lên các cổng thông tin của đơn vị, trung tâm dữ liệu bài giảng E-learning. 100% giáo viên thực hiện việc soạn duyệt giáo án online. Tổ chức hội nghị, hội thảo, chuyên đề, tập huấn về các hoạt động dạy học thông qua hệ thống truyền hình trực tiếp và hội nghị trực tuyến của ngành. Tăng cường khai thác và sử dụng các chức năng, nhất là các chức năng chia sẻ, điện toán đám mây trên các hệ

thông thư điện tử, môi trường mạng để phục vụ, hỗ trợ công tác quản lý và dạy học thiết thực hơn.

Triển khai thí điểm phân hệ thi, kiểm tra và đánh giá học sinh trên máy ở một số môn học tại <https://dongtrieu.edu.vn/lms>. Kết quả kiểm tra, thi được lưu trữ theo môn học, lớp, học kỳ, năm học của từng học sinh. Dữ liệu được số hóa theo cấu trúc của các loại sổ sách đảm bảo đáp ứng công tác quản lý và lưu trữ trong trường; tổ chức, hướng dẫn cho CBGV-NV và học sinh tham gia các hội thi, cuộc thi được tổ chức trực tuyến trên internet do các tổ chức, cơ quan, đơn vị phát động như Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”, Cuộc thi “Cùng bạn kiến tạo tương lai”.

Ứng dụng CNTT đổi mới hình thức tổ chức dạy học, phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên chủ động tích hợp CNTT đáp ứng yêu cầu từng môn học để nâng cao hiệu quả bài giảng, sử dụng các phần mềm trình chiếu kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học; tăng cường ứng dụng CNTT vào nghiên cứu và ứng dụng KH&CN phục vụ công tác triển khai các đề án, đề tài, giải pháp, sáng kiến kinh nghiệm trong hoạt động giáo dục; tổ chức dạy tin học theo hướng tích hợp liên môn, nâng cao hiệu quả giáo dục STEM đặc biệt là ứng dụng CNTT để xây dựng phần mềm lập trình điều khiển robot và các sản phẩm phần mềm phục vụ học tập và đời sống xã hội.

Lựa chọn các giải pháp phần mềm dạy học trực tuyến, tăng cường dạy học trực tuyến trên internet, trên truyền hình đảm bảo hiệu quả, phù hợp điều kiện của đơn vị; thường xuyên kiểm tra, giám sát và giải quyết những vướng mắc trong việc tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh qua phương thức dạy học trực tuyến tại các đơn vị.

b. Chỉ tiêu

- 100% CB, GV có địa chỉ email và thường xuyên sử dụng địa chỉ email trong làm việc, trong trao đổi thông tin và truy cập hệ thống thông tin trên mạng để phục vụ trong công việc giảng dạy, quản lý.

- 100% CBGV thành thạo và sử dụng có hiệu quả thiết bị CNTT trong quản lý, điều hành và giảng dạy.

- Mỗi môn học thiết kế ít nhất 2 bài giảng E-Learning.

- 100% giáo viên thực hiện việc soạn duyệt giáo án online.

- 100% các giờ dạy thao giảng, chuyên đề có ứng dụng CNTT.

- 100% CBGV-NV và học sinh tham gia các cuộc thi trực tuyến do ngành phát động.

- Nâng cao hiệu quả giáo dục STEM đặc biệt là ứng dụng CNTT để xây dựng phần mềm lập trình điều khiển robot và các sản phẩm phần mềm phục vụ học tập, đời sống xã hội.

b. Giải pháp

- Tổ chức các lớp tập huấn cho giáo viên sử dụng hiệu quả các thiết bị CNTT, đặc biệt là phòng học thông minh trong giảng dạy các môn học. Tập huấn công tác sử

dụng có hiệu quả phần mềm SMAS trong quản lý học sinh, quản lý điểm, sử dụng chức năng "Lịch báo giảng", thi cử, .

- Xây dựng kế hoạch, đưa các cuộc thi có ứng dụng CNTT do Bộ GDĐT phát động vào hoạt động chuyên môn trong năm học (cuộc thi Thiết kế bài giảng E-learning, cuộc thi Giáo viên sáng tạo trên nền tảng CNTT...)

- Thành lập ban chỉ đạo, quản trị mạng theo quy định.

- Tiếp tục triển khai dạy học tự chọn môn Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2006 cho học sinh toàn trường.

- Triển khai phong trào thiết kế bài giảng E-Learning tới toàn thể cán bộ, giáo viên. Giao chỉ tiêu cụ thể tới các tổ chuyên môn (yêu cầu bài giảng có chất lượng); tổ trưởng chuyên môn kiểm duyệt trước khi nộp về nhà trường.

- Đưa nội dung ứng dụng CNTT vào chỉ tiêu thi đua của giáo viên và tổ chuyên môn.

3. Triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT

a. Mục tiêu:

Trường tiếp tục tổ chức bảo dưỡng, duy trì sử dụng, khai thác và vận hành hiệu quả hạ tầng CNTT của Trường. Luôn duy trì, vận hành hệ thống mạng internet cáp quang (02 đường truyền của VNPT và Viettel), mạng LAN, hệ thống Wifi, mạng kết hợp giữa LAN và Wifi (WLAN) đảm bảo an toàn phục vụ hoạt động quản lý và dạy học đạt hiệu quả cao nhất.

Xây dựng hạ tầng CNTT phục vụ cho việc triển khai giảng dạy môn Tin học trong chương trình giáo dục phổ thông mới; tập trung các nguồn lực kinh phí để đầu tư đảm bảo đủ máy tính phục vụ dạy học môn Tin học.

Tiếp tục tập trung nguồn lực đầu tư hạ tầng CNTT đảm bảo hoàn thiện mô hình “Trường học thông minh - Lớp học thông minh” giai đoạn 2015-2020, ưu tiên bổ sung thiết bị và phần mềm đảm bảo đủ số lượng máy tính bảng trong phòng học tối thiểu 02 học sinh/01 máy tính bảng tiến tới mỗi học sinh có 01 máy tính bảng.

Bổ sung trang thiết bị CNTT tại mỗi phòng học và các phòng chức năng phục vụ dạy học đảm bảo đủ máy tính cho giáo viên; hệ thống âm thanh (micro, tăng âm, loa); hệ thống kênh hình (bảng thông minh, tivi, máy chiếu vật thể); mạng Internet, mạng nội bộ; trang bị phần mềm để phát huy hạ tầng CNTT của phòng tin học đã cải tạo thành phòng LAB, phòng học thông minh.

Trang bị thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý và điều hành: trang bị đủ phần cứng (bộ máy tính, máy in, máy fax, máy quét, máy ảnh, camera kỹ thuật số, máy photocopy...), các phần mềm để hỗ trợ phục vụ công tác: quản lý, văn phòng...; hội họp trực tuyến; trường, lớp học thông minh (ưu tiên lắp đặt hệ thống camera và âm thanh hai chiều; trung tâm điều khiển). Mỗi tổ bộ môn trong trường phải được trang bị tối thiểu 02 máy tính, máy in, máy quét, máy chiếu vật thể có kết nối mạng LAN, wifi và internet dùng riêng.

Thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin trên website của đơn vị và khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền và tổ chức triển

khai nghiêm túc luật an ninh mạng, tập huấn cho cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT của đơn vị, cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

Tổ chức khai thác sử dụng phát huy hết công suất các chức năng về truyền thông, quản lý điều hành và dạy học trên các cổng thông tin, các phân hệ của hệ thống phòng giáo dục điện tử của ngành GD&ĐT thị xã Đông Triều tại địa chỉ <http://dongtrieu.edu.vn>, và các cổng thông tin tới toàn thể CBGV-NV, học sinh, phụ huynh học sinh và nhân dân trên địa bàn.

b. Chỉ tiêu

Đảm bảo 100% số máy tính phòng tin học hoạt động tốt cho học sinh học môn Tin học.

100% các máy tính, máy in, đường truyền mạng tốt phục vụ cho công tác quản lý điều hành công việc.

100% giáo án điện tử của giáo viên được đưa vào kho dữ liệu của trường.

100% tổ bộ môn trong trường được trang bị tối thiểu 02 máy tính, máy in có kết nối mạng LAN, wifi và internet dùng riêng.

c. Giải pháp

Nhà trường kiểm tra các thiết bị CNTT ngay đầu năm học, có kế hoạch sửa chữa với những thiết bị không sử dụng được.

Trang bị đủ thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý, điều hành: trang bị máy tính, máy in cho cán bộ, giáo viên và nhân viên làm việc và các thiết bị cho phòng họp trực tuyến..

Xây dựng kế hoạch tu bổ, bảo dưỡng định kỳ hệ thống máy tính tại các phòng thực hành, tổ chuyên môn đảm bảo hoạt động tốt.

Rà soát lại thiết bị tin học phục vụ cho dạy học.

Chủ động liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ viễn thông internet để được cung cấp cáp đường truyền quang Internet.

Duy trì bảo dưỡng máy móc thiết bị CNTT đảm bảo chất lượng ở tất cả phòng học của học sinh và khu vực văn phòng.

Bảo đảm an toàn, an ninh hệ thống máy móc trường học.

Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

Phân công cụ thể người quản trị hệ thống website, đảm bảo hệ thống website của đơn vị được cập nhật thông tin thường xuyên các mảng hoạt động của đơn vị.

Giao cho đồng chí quản trị hệ thống website có trách nhiệm cập nhật, chịu trách nhiệm quản lý các nội dung trên cổng thông tin của trường.

Tham mưu với Hiệu trưởng thường xuyên bổ sung thêm các thiết bị CNTT tập trung cho: Phòng máy vi tính; Phòng học thông minh; Phòng họp trực tuyến; Thiết bị mạng các phòng học, phòng chức năng, phục vụ giáo viên, văn phòng ...

Xây dựng kế hoạch sử dụng và tổ chức vận hành các Phòng có thiết bị CNTT: Phòng học thông minh; Phòng tin học; Phòng họp trực tuyến; Phòng chức năng ... của trường nhằm đảm bảo hệ thống của các phòng trên phục vụ tốt cho công tác giảng dạy của giáo viên và học sinh theo đúng phân phối chương trình của bộ môn và thời khóa biểu của nhà trường. Có hệ thống sổ sách theo dõi sử dụng các hệ thống trên để cuối mỗi học kỳ, cuối năm học có đánh giá cụ thể, tiếp tục rút kinh nghiệm cho các năm học tiếp theo.

4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho CBGV-NV

a. Mục tiêu:

Xây dựng và triển khai các nội dung bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Nội dung tập huấn phải bám sát với nhu cầu thực tiễn về ứng dụng CNTT của giáo viên. Tập trung vào một số nội dung sau đây:

- Kỹ năng khai thác, vận hành, điều khiển sử dụng: phòng giáo dục điện tử; trường, lớp học thông minh; soạn, duyệt giáo án online; hệ thống camera giám sát, trung tâm điều hành điện tử; tuyển sinh trực tuyến; dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng; phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; phần mềm quản lý trường học trực tuyến; các phần mềm: trình chiếu, hỗ trợ thiết kế bài giảng tương tác, mô phỏng, thí nghiệm ảo, tổ chức dạy học;

- Khai thác sử dụng các chức năng của phần mềm SMAS.

- Kỹ năng tìm kiếm, khai thác thông tin, chia sẻ thông tin trên internet, hệ thống thư điện tử phục vụ xây dựng bài giảng e-learning và các phần mềm hỗ trợ soạn giảng E-learning; khai thác các nguồn học liệu số;

- Bồi dưỡng các kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; quản lý, khai thác, sử dụng thiết bị CNTT phục vụ dạy học.

b. Chỉ tiêu

100% GV biết khai thác mạng Internet, sử dụng thư điện tử, khai thác thông tin trên các website.

100% GV sử dụng thành thạo các phần mềm dạy học trong soạn giáo án và giảng dạy. Sử dụng thành thạo các chức năng của phần mềm SMAS.

100% GV thường xuyên khai thác tài nguyên trên mạng Internet và chia sẻ thông tin qua website của trường.

c. Giải pháp

Tăng cường triển khai tập huấn giáo viên và cán bộ quản lý.

Tập huấn cho CBGV, nhân viên kỹ năng khai thác điều khiển sử dụng phòng học thông minh, soạn duyệt giáo án online. Tập huấn kỹ năng tìm kiếm khai thác thông tin trên mạng internet và các phần mềm hỗ trợ giảng dạy, sách giáo khoa điện

tử, nguồn tài liệu mở....Hướng dẫn cho quản lý và giáo viên tập huấn qua mạng, hội nghị truyền hình trực tiếp, trực tuyến của ngành.

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ Tin học cho giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Khuyến khích cung cấp tài liệu bồi dưỡng cơ bản về CNTT để cán bộ, giáo viên tự nghiên cứu, bồi dưỡng.

Các giáo viên cần tích cực, chủ động tham khảo và sử dụng các phần mềm ứng dụng tích hợp vào các môn học trên website <http://edu.net.vn> để cùng chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi học tập.

Tổ chuyên môn: Bồi dưỡng đủ các nội dung theo kế hoạch. Chủ động phối hợp với bộ phận CNTT nhà trường bồi dưỡng theo nhu cầu, nguyện vọng của GV trong tổ nhằm đẩy mạnh chất lượng bài dạy có ứng dụng CNTT, sử dụng thành thạo các thiết bị hiện đại, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp giảng dạy.

Bộ phận CNTT: Tập trung bồi dưỡng các nội dung cốt lõi, hỗ trợ giáo viên toàn trường về công tác kỹ thuật.

5. Xây dựng mô hình giáo dục điện tử

a. Mục tiêu:

Tiếp tục hoàn thiện mô hình “Trường học thông minh-Lớp học thông minh” theo Kế hoạch số 225/KH-PGD&ĐT ngày 09/3/2013 của Phòng GD&ĐT Đông Triều.

Tập trung nguồn lực đầu tư hạ tầng CNTT cho các phòng chức năng phục vụ quản lý và dạy học đảm bảo yêu cầu về cấu hình, tiêu chuẩn kỹ thuật và chức năng phải đáp ứng được tổ chức triển khai hoạt động đồng thời của các phòng học tin học, ngoại ngữ, STEM và phòng học thông minh.

Ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng vận hành, điều khiển hệ thống hạ tầng CNTT cho cán bộ, giáo viên và nhân viên;

Tổ chức đánh giá, phát động và xây dựng quy chế thi đua khen thưởng về công tác ứng dụng CNTT vào quản lý và dạy học trong đơn vị.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền; tổ chức bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT, kỹ thuật khai thác, vận hành hạ tầng CNTT thông qua các hội nghị, hội thảo trực tuyến, truyền hình trực tiếp để nâng cao nhận thức cho giáo viên và học sinh về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động giáo dục.

b. Chỉ tiêu

100% các phòng chức năng phục vụ quản lý và dạy học đảm bảo yêu cầu về cấu hình, tiêu chuẩn kỹ thuật và chức năng đáp ứng được tổ chức triển khai hoạt động đồng thời của các phòng học tin học, ngoại ngữ, STEM và phòng học thông minh.

Tăng cường sử dụng phần mềm dạy môn tin học.

c. Giải pháp

Kiên toàn bộ phận phụ trách CNTT, bố trí đồng chí trong Ban Giám hiệu phụ trách chung (Đ/c Trần Thị Phương Thảo) và 01 đồng chí là giáo viên (Đ/c Nguyễn Thị Tươi) đảm nhận vị trí phụ trách CNTT của đơn vị; phân công các đồng chí giáo viên dạy Tin học đảm nhận thêm các công việc như phụ trách giáo án online, trang Web, SMAS,...

III. Tổ chức thực hiện:

1. Công tác chỉ đạo:

- Phân công trách nhiệm cụ thể các thành viên trong Ban giám hiệu phụ trách xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy:

+ Đồng chí Trần Thị Ánh Tuyết – Hiệu trưởng: Chỉ đạo công tác quản lý hệ thống website, các phần mềm quản lý trong nhà trường. Quản lý các báo cáo trực tuyến; phần mềm quản lý cán bộ tổ chức. Quản lý phòng họp trực tuyến.

+ Đồng chí Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Phó Hiệu trưởng: Xây dựng kế hoạch chỉ đạo công tác quản lý CSVC.

+ Đồng chí Trần Thị Phương Thảo: Xây dựng KH sử dụng PHTM trong dạy và học; Xây dựng KH chỉ đạo thực hiện bồi dưỡng đội ngũ về trình độ ứng dụng CNTT, dựng kế hoạch sử dụng hệ thống phê duyệt giáo án online, kế hoạch sử dụng các phần mềm giảng dạy của giáo viên và theo dõi hiệu quả ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Quản lý hệ thống các phần mềm phổ cập giáo dục, quản lý học sinh.

- Trong công tác kiểm tra, đánh giá cán bộ, giáo viên cần kiểm tra kiến thức và kỹ năng về CNTT bằng khả năng đáp ứng được yêu cầu công việc thực tế.

2. Thực hiện của Tổ CNTT.

- Tổ chức tập huấn cho toàn thể giáo viên trong nhà trường theo các nội dung được định hướng trong kế hoạch.

- Hỗ trợ các đồng chí giáo viên về CNTT khi cần thiết.

- Đảm bảo mặt kỹ thuật cho các thiết bị CNTT phục vụ quản lý và dạy học gồm: mạng LAN, Internet tốc độ cao, mạng không dây (wifi), phòng máy tính, máy tính phục vụ quản lý, máy tính phục vụ chuyên môn, máy in, webcam/camera, thiết bị trình chiếu (màn chiếu, màn hình)... và một số trang thiết bị tiên tiến, được trang bị trong nhà trường.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin trên website của nhà trường và khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân.

3. Thực hiện của tổ chuyên môn và giáo viên:

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động và xây dựng các chuyên đề về ứng dụng CNTT phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và công việc. Xây dựng chỉ tiêu cụ thể đối với mỗi cá nhân về tỉ lệ bài giảng có ứng dụng CNTT, xây dựng KH

sử dụng PHTM, đăng kí bài giảng có sử dụng PHTM. Đăng ký thực hiện soạn duyệt giáo án trên hệ thống online đạt 100%.

- Các tổ chuyên môn thường xuyên theo dõi nhắc nhở giáo viên trong việc ứng dụng CNTT vào công tác đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham mưu với BGH, Hội đồng thi đua trường để kịp thời khen thưởng những đồng chí thực hiện tốt và nhắc nhở những đồng chí chưa thực hiện.

- Mỗi tháng mỗi tổ có ít nhất 1 bài viết đăng trên Website của trường.

- Tăng cường sử dụng địa chỉ email trong làm việc, trong trao đổi thông tin và truy cập hệ thống thông tin trên mạng để phục vụ trong công việc hành chính và giảng dạy.

STT	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
1	Xây dựng kế hoạch chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ CNTT	Đ/c PHT	
2	Ứng dụng CNTT trong quản lí thông tin về GV, HS, chất lượng dạy học; thực hiện các nội dung công khai và kiểm duyệt tin bài.	BGH, Đ/c Tươi	
3	Triển khai các cuộc thi về bài giảng ứng dụng CNTT do SGD, PGD phát động.	Đ/c Thảo, TTCM	
4	Phụ trách môn Tin học và đội tuyển Tin học trẻ (Nếu có)	Đ/c Tươi	
5	Quản lí phòng học thông minh	Đ/c Thảo, tổ CNTT	
6	Tập huấn, bồi dưỡng các phần mềm dạy học cho giáo viên	Đ/c Thảo, tổ CNTT	
7	Theo dõi việc thực hiện kế hoạch, việc ứng dụng CNTT của các tổ chuyên môn.	Đ/c Thảo, TTCM	
8	Thẩm định bài giảng ứng dụng CNTT của giáo viên.	Đ/c Thảo, TTCM	
9	Đánh giá chất lượng đội ngũ về ứng dụng CNTT.	BGH, TTCM	

IV. Kế hoạch cụ thể theo tháng:

Tháng	Nội dung công việc	Người thực hiện	Kết quả
8/2019	- Rà soát, kiểm kê CSVC CNTT cho năm học mới - Tập huấn sử dụng phần mềm SMAS	Đ/c Hạnh, tổ Lý - Tin Tổ CNTT	
9/2019	- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ CNTT - Tập huấn, bồi dưỡng các phần mềm dạy học cho giáo viên: Duyệt giáo án trực tuyến, Sử dụng phòng học TM, các	Đ/c Thảo Đ/c Thảo, tổ CNTT	

	phần mềm do Phòng GD triển khai. - Thực hiện dạy học tự chọn môn Tin học theo chương trình. - Tổ chức cho GV đăng kí và thực hiện soạn-duyet giáo án online. - Tổ chức thực hiện dạy học trên phòng học thông minh. - Hoàn thiện dữ liệu trên SMAS	GVBM TTCM, GVBM GVBM Đ/c Tươi, GVCN	
10/2019	- Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học. Dạy học trên PHTM - Tiếp tục thực hiện soạn-duyet giáo án online. - Hoàn thành PCGD - Nhập điểm trên SMAS	GVBM BGH, TTCM Đ/c Thảo, GVCN GVBM	
11/2019	- Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học, chú trọng việc sử dụng phòng học thông minh, phòng học đa chức năng - Tiếp tục tập huấn sử dụng các công cụ CNTT phục vụ công tác dạy học - Nhập điểm KT giữa kỳ trên SMAS	GVBM Tổ CNTT GVBM	
12/2019	- Tiếp tục thực hiện soạn-duyet giáo án online. - Sơ kết công tác CNTT trong học kì I của các tổ chuyên môn. - Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học, chú trọng việc sử dụng phòng học thông minh, phòng học đa chức năng - Nhập điểm trên SMAS	TTCM, GVBM Đ/c Thảo, TTCM GVBM GVBM	
01&02/2020	- Duy trì thường xuyên công tác ứng dụng CNTT trong dạy học, chú trọng việc sử dụng phòng học thông minh. - Tiếp tục thực hiện soạn-duyet giáo án online. - Nhập điểm trên SMAS - Nhập điểm trên SMAS	GVBM TTCM, GVBM GVBM GVBM	
03&04/2020	- Duy trì thường xuyên công tác ứng dụng CNTT trong dạy học, chú trọng việc sử dụng phòng học thông minh. - Tiếp tục thực hiện soạn-duyet giáo án online. - Tổ chức ôn luyện cho đội tuyển Tin học trẻ. - Nhập điểm trên SMAS	GVBM TTCM, GVBM Đ/c Tươi, Hải GVBM	

5/2020	- Tổng kết, đánh giá kết quả công tác thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học.	Đ/c Thảo, TTCM	
--------	--	----------------	--

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2020-2021 của Trường THCS Mạo Khê II. Các bộ phận liên quan căn cứ vào nội dung công việc được phân công để triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng kế hoạch. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, liên hệ với đồng chí Phó Hiệu trưởng để cùng phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c, duyệt);
- BGH (CĐ);
- Tổ CM (t/h);
- Lưu.

DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG

**NGƯỜI XD KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Trần Thị Ánh Tuyết

Trần Thị Phương Thảo

**DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Quang Phong

BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TỔ CNTT
(Kèm theo kế hoạch số 274/KH-THCSMKII)

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	CHỨC VỤ	NHIỆM VỤ	ĐIỆN THOẠI
1	Trần Thị Phương Thảo	23/07/1977	Tổ trưởng	Phụ trách chung. XD kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT. Kiểm tra đôn đốc, đánh giá rút kinh nghiệm và báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ.	0988.390.428
2	Nguyễn Thị Tươi	04/10/1982	Tổ phó	Phụ trách tin, bài. Phụ trách phần mềm SMAS Hỗ trợ tập huấn CNTT	0982.795.894
3	Vũ Thị Hải Yến	20/11/1984	Tổ viên	Phòng học thông minh. Bài giảng E-Learning Phụ trách tổ khảo thí	0978.895266
4	Vũ Hằng Hải	04/11/1977	Tổ viên	Phòng học thông minh. Bài giảng E-Learning Phòng họp trực tuyến Hỗ trợ sửa chữa, lắp đặt thiết bị CNTT. Hỗ trợ tập huấn CNTT	0987.667.995
5	Vũ Thị Diệp	25/04/1986	Tổ viên	Phụ trách hòm thư điện tử nhà trường. Lưu chuyển văn bản trên hòm thư điện tử	0903.222.400
6	Trần Minh Đông	06/07/1981	Tổ viên	Phụ trách tổ khảo thí Soạn, duyệt giáo án online.	0984.572.600

Lưu ý: Ngoài các nhiệm vụ cụ thể trên tùy vào công việc, tình hình thực tế BGH, tổ trưởng tổ CNTT sẽ phân công phù hợp để hoàn thành các nhiệm vụ về CNTT (đột xuất) của PGD và nhà trường giao.

